

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường

Căn cứ Công văn số 1453/STTTT-CNTT-BCVT ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc phối hợp báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2022;

Căn cứ Kế hoạch số 49/KH-STNMT ngày 27 tháng 5 năm 2022 về Chuyển đổi số của Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2022.

Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ NĂM 2022

1. Nhận thức số

1.1. Công tác thông tin, tuyên truyền về hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia năm 2022

Triển khai tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các nội dung trọng tâm tại Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyển đổi số Quốc gia; Quyết định số 1092/QĐ-BTTTT ngày 16/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về phê duyệt Kế hoạch triển khai Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyển đổi số quốc gia.

Ban hành Kế hoạch số 10/KH-STNMT ngày 08/01/2022 về thực hiện phong trào thi đua “Doanh nghiệp An Giang hội nhập và phát triển” của Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2022.

Xây dựng và in ấn 9.000 tờ gấp tuyên truyền thực hiện thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

Tuyên truyền, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt khi giao dịch tại các kênh phân phối hàng hóa; đồng thời, thanh toán đối với các hàng hóa, dịch vụ thiết yếu như: tiền điện, nước; hàng hóa, dịch vụ ăn uống; đóng phí, lệ phí,...

Phát động đến toàn bộ công chức, viên chức thuộc Sở tham gia viết tin bài và đăng video về hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia năm 2022 trên trang thông tin điện tử của Sở.

1.2. Tham gia chuỗi sự kiện hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia trên địa bàn tỉnh An Giang

Ngày 27/10/2022 lãnh đạo Sở đã tham gia các hoạt động tại "Chuỗi sự kiện Chuyển đổi số tỉnh An Giang năm 2022" với chủ đề “Thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số” do UBND tỉnh tổ chức.

Ngày 28/10/2022 Sở cử cán bộ chuyên trách Công nghệ thông tin tham gia diễn tập thực chiến năm 2022.

2. Thể chế số

Căn cứ Quyết định số 825/QĐ-UBND ngày 26/4/2022 của UBND tỉnh An Giang về Quyết định ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ về Chuyển đổi số tỉnh An Giang năm 2022, Sở Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch số 49/KH-STNMT ngày 27/5/2022 về Chuyển đổi số của Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2022.

Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch số 69/KH-STNMT ngày 06/9/2022 về triển khai Quyết định số 01/QĐ-BCĐCDS ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số ngành Tài nguyên và Môi trường năm 2022.

3. Hạ tầng số

Tổng số máy tính được trang bị tại Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị trực thuộc Sở hơn 300 máy có trang bị chương trình diệt virus, được kết nối chung mạng cục bộ có trang bị hệ thống Internet cáp quang phục vụ cho kết nối Internet vào trao đổi thông tin, tỷ lệ công chức, viên chức được trang bị máy tính đạt 100%.

Sở được trang bị đường truyền số liệu chuyên dùng dành riêng cho cơ quan Đảng, Nhà nước phục vụ đồng bộ tình trạng hồ sơ một cửa qua cổng thông tin tra cứu tình trạng hồ sơ của tỉnh, kết nối trực tiếp đến Phòng Tài nguyên và Môi trường tại các huyện, thị xã, thành phố nhằm phục vụ trao đổi thông tin giữa các đơn vị.

Đối với việc vận hành phần mềm Quản lý thủ tục hành chính một cấp trong tiếp nhận, luân chuyển và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính đất đai thì Văn phòng Đăng ký đất đai thuê đường truyền số liệu chuyên dùng riêng.

Hệ thống máy chủ tại Sở với 16 máy chủ với các chức năng khác nhau, được đảm bảo tính bảo mật và an toàn thông tin bằng máy chủ tường lửa Linux, tường lửa Fortinet. Ngoài ra, còn có 09 máy chủ của các huyện, thị xã, thành phố được đặt trong phòng máy chủ phục vụ cho công tác quản lý cơ sở dữ liệu đất đai một cấp.

4. Dữ liệu số

4.1. Triển khai thực hiện dự án “Tăng cường quản lý đất đai và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh An Giang” (VILG) giai đoạn 2017-2023:

- Thực hiện theo Kế hoạch hàng năm đã được UBND tỉnh phê duyệt, Sở Tài nguyên và Môi trường đã triển khai 9/9 đầu công việc theo khung dân tộc thiểu số được duyệt; xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai 10/11 huyện, thị xã, thành phố; tích hợp 01 cơ sở dữ liệu địa chính vào cơ sở dữ liệu đất đai; xây dựng các cơ sở dữ liệu thành phần bao gồm quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giá đất; thống kê, kiểm kê đất đai cho 11 huyện, thị xã, thành phố.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và Công ty Việt Bản Đồ (đơn vị cung cấp phần mềm VBDLIS) thực hiện kết nối thành công phần mềm VBDLIS với Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa tỉnh và vận hành chính thức.

phần mềm VBDLIS ở các chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai từ ngày 10/10/2022 (Công văn số 3176/STNMT-TTCNTT ngày 06/10/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường).

4.2. Triển khai, thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030:

- Tham mưu Sở ban hành Kế hoạch 37/KH-STNMT ngày 08/4/2022 về Thực hiện Quyết định 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 của Sở Tài nguyên và Môi trường; Quyết định số 1036/QĐ-STNMT ngày 07/10/2022 về việc thành lập Tổ công tác của Sở Tài nguyên và Môi trường triển khai Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 1037/QĐ-STNMT ngày 07/10/2022 về việc thành lập Bộ phận giúp việc của Sở Tài nguyên và Môi trường triển khai Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 1038/QĐ-STNMT ngày 07/10/2022 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Tổ công tác Sở Tài nguyên và Môi trường triển khai Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ.

- Thủ tục đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ) đã được tích hợp trên Cổng dịch vụ công tỉnh trên môi trường thử nghiệm.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu đất đai: Đã hoàn thành (Công văn 6691/BTNMT-CNTT ngày 08/11/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về hoàn thành triển khai nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022)

4.3. Thực hiện đề án “Xây dựng hệ thống giám sát khai thác tài nguyên khoáng sản”:

Hiện nay, các doanh nghiệp được cấp phép khai thác cát sông và nạo vét đã lắp đặt thiết bị định vị và giám sát hành trình trên các phương tiện được phép khai thác. Đề án đã được UBND tỉnh gia hạn đến năm 2023. Đang trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý, khai thác, sử dụng thông tin dữ liệu giám sát hoạt động khai thác cát sông trên địa bàn tỉnh An Giang.

4.4. Vận hành, khai thác các trạm quan trắc môi trường nước mặt tự động, liên tục thuộc dự án “Trang bị trạm quan trắc môi trường tự động tỉnh An Giang”:

- Ban hành Quyết định số 79/QĐ-STNMT-TQT ngày 13/4/2022 về việc lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng Trạm quan trắc môi trường tự động tỉnh An Giang.

- Đã tổ chức bàn giao mặt bằng thi công xây dựng của Gói thầu số 16: Thi công xây lắp + lắp đặt thiết bị (bổ sung).

- Hoàn thành thi công nhà trạm, hướng dẫn vận hành các trạm quan trắc mới cho đơn vị quản lý.

- Hiện đang phối hợp các đơn vị liên quan hoàn thiện hồ sơ để nghiệm thu đợt 01 gói thầu xây lắp và lắp đặt thiết bị (tổng thể đạt: phần xây dựng đạt 85%, thiết bị tập kết đạt 100%). Đồng thời, đang lập thủ giao thầu gói thầu kiểm toán độc lập dự án theo chủ trương của UBND tỉnh tại Công văn số 3164/VPUBND-KTN ngày 13/06/2022 về việc chủ trương thực hiện bổ sung gói thầu kiểm toán.

4.5. Thực hiện Dự án “Hoàn thiện cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường tỉnh kết nối liên thông với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu với Bộ Tài nguyên và Môi trường”:

Sở đã lập các thủ tục phê duyệt Kế hoạch lựa chọn thầu. Đến nay, đơn vị tư vấn đã hoàn chỉnh và đang gửi lấy ý kiến của Quản lý dự án.

4.6. Thực hiện Dự án “Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2022-2024”:

Đang lập thủ tục giao đơn vị tư vấn lập thiết kế kỹ thuật (đã được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận theo công văn số 4782/VPUBND-KTN ngày 31 tháng 8 năm 2022 về việc kinh phí lập thiết kế kỹ thuật – dự toán nhiệm vụ “Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia trên địa bàn tỉnh”).

5. Nền tảng số

Sử dụng nền tảng tích hợp của Bộ Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh để kết nối dữ liệu tài nguyên và môi trường với các cơ sở dữ liệu của tỉnh, của Bộ Tài nguyên và Môi trường

6. Nhân lực số

Sở bố trí 05 viên chức phụ trách công nghệ thông tin của Sở (trình độ: 01 thạc sĩ, 04 đại học).

Trong năm Sở có cử cán bộ tham gia các đợt tập huấn, diễn tập về an toàn an ninh thông tin của Bộ, tỉnh tổ chức.

- Cử 01 cán bộ chuyên trách CNTT tham gia lớp đào tạo, bồi dưỡng “Bảo đảm an toàn thông tin cho cán bộ kỹ thuật năm 2022”.

- Cử 01 cán bộ chuyên trách CNTT tham gia diễn tập thực chiến năm 2022 trong ngày chuỗi sự kiện hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Cử 02 viên chức tham gia khóa bồi dưỡng "Cách tiếp cận nền tảng trong chuyển đổi số" trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Cử 02 cán bộ chuyên trách CNTT tham gia diễn tập ứng phó sự cố bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022 do Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức.

7. An toàn thông tin mạng

Rà soát, cập nhật các quy định, các biện pháp, phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin (Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền Thông) của Sở Tài nguyên và Môi trường theo cấp độ 3 đã được UBND tỉnh phê duyệt (Quyết định số 3279/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12

năm 2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đối với Hệ thống thông tin Sở Tài nguyên và Môi trường).

Thực hiện tốt quy chế đảm bảo an toàn thông tin trong nội bộ cơ quan, đơn vị nhằm đảm bảo tính cập nhật liên tục các giải pháp theo các khuyến cáo về an toàn, an ninh thông tin, đánh giá rủi ro, thường xuyên giám sát các nguy cơ, phát hiện và cảnh báo sớm các thay đổi hay tấn công vào các hệ thống.

Kiểm tra, rà soát và khắc phục lỗ hổng, cảnh báo bảo mật theo các văn bản hướng dẫn của Sở TTTT. Kết quả đã hướng dẫn, rà soát khắc phục cho các máy tính tại các phòng, đơn vị thuộc Sở; Triển khai, hướng dẫn chiến dịch làm sạch mã độc trên không gian mạng; chủ động giám sát, kiểm tra và xử lý các máy tính, thiết bị phát sinh kết nối đến các địa chỉ độc hại thông qua các địa chỉ IP, tên miền độc hại đã được Cục An toàn thông tin xác định theo phạm vi chiến dịch đến các phòng, đơn vị thuộc Sở theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông và cử cán bộ trực tiếp hỗ trợ cho các phòng, đơn vị. Kết quả đã triển khai thực hiện đến 11 đơn vị và hơn 300 cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở.

8. Chính quyền số

8.1. Ứng dụng CNTT trong nội bộ Sở

a. Phần mềm quản lý văn bản: công chức, viên chức và người lao động sử dụng phần mềm quản lý văn bản điện tử, chỉ đạo điều hành của VNPT - iOffice của tỉnh. Văn bản đến, văn bản phát hành được cập nhật và xử lý trên phần mềm. Kết quả: Sở đã tiếp nhận 14.895 văn bản và phát hành 5.912 văn bản qua phần mềm.

b. Trang thông tin điện tử: cung cấp thông tin và công khai đầy đủ theo từng nội dung quy định tại Chương II, Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ, công bố 100% các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị, công khai số điện thoại đường dây nóng, địa chỉ, số điện thoại tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về thủ tục hành chính, thái độ, giao tiếp, ứng xử của công chức...; cập nhật tin, bài viết trên Cổng thông tin điện tử của Sở, bảo đảm 100% các mặt hoạt động của Sở, thủ tục hành chính, văn bản chỉ đạo điều hành, văn bản quy phạm pháp luật, lịch làm việc, tần suất cập nhật trung bình khoảng 20 tin/ bài trên tháng.

c. Hệ thống thư điện tử: công chức, viên chức và người lao động được cấp tài khoản hộp thư điện tử công vụ đạt 100%. Lãnh đạo, công chức, viên chức và người lao động trực thuộc Sở sử dụng hộp thư điện tử để trao đổi công việc theo quy định trong quản lý nhà nước.

d. Phần mềm chuyên ngành, quản lý hoạt động nội bộ, các hệ thống phần mềm khác

- Sử dụng phần mềm Quản lý thủ tục hành chính một cấp, phần mềm VBDLIS vận hành, xử lý thủ tục hành chính của ngành và liên thông trạng thái hồ sơ về Cổng dịch công của tỉnh và đồng bộ hồ sơ về Cổng dịch vụ công Quốc gia.

- Ứng dụng chữ ký số trên các văn bản phát hành đi, đảm bảo các văn bản đi đều được ký số điện tử (trừ văn bản mật), từng bước thay thế văn bản điện tử thay thế văn bản giấy trong quản lý, điều hành.

- Sử dụng phần mềm Văn phòng điện tử (ISO) để quản lý gửi nhận và duyệt tin bài phục vụ Trang thông tin điện tử của Sở.

- Báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo (LRIS) tỉnh An Giang đạt 100%.

8.2. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Sở Tài nguyên và Môi trường đã thực hiện số hoá tất cả hồ sơ thủ tục hành chính lĩnh vực tài nguyên và môi trường tiếp nhận từ ngày 01/07/2022 được 328 hồ sơ.

- Kết quả tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC, dịch vụ công trực tuyến:

+ Tỷ lệ hồ sơ được tiếp nhận, cập nhật, xử lý trên dịch vụ công và được giải quyết đúng hạn đạt 97,3%.

+ Tỷ lệ dịch vụ công phát sinh hồ sơ trực tuyến đạt 41,2%

+ Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt 29,06 %

- Số TTHC thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI đến nay không có hồ sơ phát sinh.

- Hoạt động trang thông tin đất đai và mua bán bất động sản đã thu hút sự quan tâm của cá nhân tổ chức về đăng tin mua bán, cho thuê và hỏi thông tin về quy hoạch. Số lượng đăng tin là 1.269 tin.

9. Mức độ hoàn thiện Chính quyền điện tử:

Trên cơ sở văn bản hướng dẫn cách xác định và tự đánh giá chỉ tiêu CQNN các cấp hoàn thiện chính quyền điện tử (Công văn số 1525/STTTT-CNTT-BCVT ngày 27/12/2021) Sở tự đánh giá kết quả thực hiện và xác định tỉ lệ hoàn thiện Chính quyền điện tử tại cơ quan trong năm 2022 là 91,78%.

10. Kinh phí thực hiện

Kinh phí cho các nhiệm vụ, dự án chuyển đổi số (*phụ lục kèm theo*) của Sở năm 2022 là 31 tỷ 876 triệu đồng.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỜI GIAN TỚI

Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi số của Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2023.

Xây dựng kế hoạch công bố, công khai của Sở theo Quyết định số 2590/QĐ-UBND ngày 25/10/2022.

Tiếp tục triển khai thực hiện đối với các nhiệm vụ, dự án, đề án xây dựng về dữ liệu số phục vụ chuyển đổi số của ngành: Đề án “Hoàn thiện cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường kết nối liên thông với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương”; Đề án “An Giang điện tử”; Dự án “Tăng cường quản lý đất đai và xây dựng CSDL đất đai tỉnh An Giang”...

Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường./.

Nơi nhận:

- Sở TT&TT;
- BGD;
- Phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu : VT, TTCNTT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Trọng Thành

PHỤ LỤC

Nhiệm vụ thực hiện Chuyển đổi số của Sở Tài nguyên và Môi trường trong năm 2022
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 27/BC-STNMT ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Sở TNMT)

STT	Tên	Mục tiêu	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn đầu tư	Thời gian thực hiện	Hiệu quả/hiện trạng
1	Dự án “Trang bị trạm quan trắc môi trường tự động tỉnh An Giang”	Đầu tư xây dựng và nâng cấp trạm quan trắc môi trường tự động tỉnh An Giang nhằm cung cấp chuỗi số liệu tin cậy, tức thời và liên tục làm cơ sở cho việc phát hiện và cảnh báo sớm các vấn đề môi trường, đánh giá hiện trạng, xu thế diễn biến môi trường, xâm nhập mặn phục vụ công tác quản lý, bảo vệ môi trường và hoạch định chính sách phát triển của tỉnh	64.133	Ngân sách tỉnh (vốn đầu tư công)	2019-2022	Đang thực hiện
2	Đề án "Hoàn thiện cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường kết nối liên thông với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương"	Hoàn thiện CSDL TNMT trên địa bàn tỉnh.	30.000	Sự nghiệp kinh tế	2022-2025	Sở đã lập các thủ tục phê duyệt Kế hoạch lựa chọn thầu. Đến nay, đơn vị tư vấn đã hoàn chỉnh và đang gửi lấy ý kiến của Quản lý dự án.
3	Dự án “Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ	Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh An Giang	134.470	Ngân sách tỉnh và vay ưu đãi	2017-2023	Đang thực hiện

	liệu đất đai tỉnh An Giang” (dự án VILG)			Ngân hàng Thế giới		
4	Đề án “Xây dựng hệ thống giám sát khai thác tài nguyên khoáng sản”	Giám sát hoạt động khai thác khoáng sản của các phương tiện được cấp phép khai thác; đồng thời giám sát hoạt động khai thác cát trái phép trên địa bàn các huyện, chống thất thoát nguồn tài nguyên khoáng sản	3.151,323	Sự nghiệp kinh tế	2020-2022	Đang thực hiện
5	Dự án “Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia trên địa bàn tỉnh”	Xây dựng và cập nhật hoàn thiện cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia hiện đại, đồng bộ đảm bảo tính thống nhất, đầy đủ, chính xác đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước phục vụ phát triển kinh tế xã hội.	40.000	Ngân sách	2022-2024	Đang lập thủ tục giao đơn vị tư vấn lập thiết kế kỹ thuật
6	Tham mưu cho cấp có thẩm quyền ban hành chính sách giảm lệ phí nếu thực hiện thủ tục hành chính theo hình thức trực tuyến					Lấy ý kiến các Sở ban ngành (CV số 3184/STNMT-VPĐKĐĐ ngày 06/10/2022)